

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính không liên thông trong lĩnh vực Bảo trợ xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 72/2020/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh;*

*Căn cứ Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 161/TTr-SLĐTBXH ngày 25 tháng 6 năm 2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ giải quyết 04 thủ tục hành chính không liên thông trong lĩnh vực Bảo trợ xã hội cấp huyện, cấp xã thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

**Điều 2.** Quyết định này sửa đổi Quyết định số 2527/QĐ-UBND ngày 24 tháng 7 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính không liên thông cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

**Điều 3.** Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan liên quan căn cứ Quyết định này xây dựng quy trình điện tử giải quyết từng thủ tục hành chính trên Hệ thống phần mềm một cửa điện tử của tỉnh theo quy định.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ban hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- VNPT Bình Định;
- Trung tâm Tin học – Công báo;
- Lưu: VT, KSTT, K20.



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lâm Hải Giang**

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT 04 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KHÔNG LIÊN THÔNG  
TRONG LĨNH VỰC BẢO TRỢ XÃ HỘI CẤP HUYỆN, CẤP XÃ THUỘC PHẠM VI  
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**

(Ban hành theo Quyết định số:           /QĐ-UBND ngày           /          /2021 của Chủ tịch UBND tỉnh)

**I. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT 03 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KHÔNG LIÊN THÔNG ĐƯỢC TIẾP NHẬN  
HỒ SƠ VÀ TRẢ KẾT QUẢ TẠI BỘ PHẬN MỘT CỬA CẤP HUYỆN**

STT	STT QTNB giải quyết TTHC được sửa đổi tại Quyết định số 2527/QĐ-UBND ngày 24/7/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
				(3A) Bộ phận Một cửa cấp huyện (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo UBND cấp huyện (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Cơ quan chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Bộ phận Một cửa cấp huyện)	
1	-	Tiếp nhận đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh, cấp huyện. (2.000282.000.00.00.H08)	* <b>Đối với cơ sở trợ giúp xã hội cấp huyện:</b> Thời hạn 05 ngày làm việc (kể từ khi UBND cấp huyện nhận	1/2 ngày	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: 3,5 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 1/2 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 2,5 ngày; 3. Lãnh đạo Phòng duyệt	1/2 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 2450/QĐ-UBND ngày 21/6/2021

STT	STT QTNB giải quyết TTHC được sửa đổi tại Quyết định số 2527/QĐ-UBND ngày 24/7/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
				(3A) Bộ phận Một cửa cấp huyện (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo UBND cấp huyện (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Cơ quan chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Bộ phận Một cửa cấp huyện)	
			được đề nghị của cơ sở trợ giúp xã hội cấp huyện).		kết quả: 1/2 ngày.			
2	-	Dùng trợ giúp xã hội tại cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh, cấp huyện. (2.000477.000.00.00.H08)	* Đối với cơ sở trợ giúp xã hội cấp huyện: Thời hạn 07 ngày làm việc (kể từ khi UBND cấp huyện nhận được đề nghị của cơ sở trợ giúp xã hội	1/2 ngày	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: 05 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 1/2 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 3,5 ngày; 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 01 ngày.	01 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 2450/QĐ-UBND ngày 21/6/2021

STT	STT QTNB giải quyết TTHC được sửa đổi tại Quyết định số 2527/QĐ-UBND ngày 24/7/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
				(3A) Bộ phận Một cửa cấp huyện (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo UBND cấp huyện (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Cơ quan chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Bộ phận Một cửa cấp huyện)	
			cấp huyện).					
3	STT 5 mục B	Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ chi phí điều trị người bị thương nặng ngoài nơi cư trú mà không có người thân thích chăm sóc (2.000777.000.00.00.H08)	02 ngày làm việc.	02 giờ	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: 01 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 02 giờ; 2. Chuyên viên giải quyết: 1/2 ngày; 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 02 giờ.	1/2 ngày	02 giờ	Quyết định số 2450/QĐ-UBND ngày 21/6/2021
<b>Tổng cộng: 03 TTHC</b>								

## II. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT 01 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KHÔNG LIÊN THÔNG ĐƯỢC TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ TRẢ KẾT QUẢ TẠI BỘ PHẬN MỘT CỬA CẤP XÃ

(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
		(3A) Bộ phận Một cửa cấp xã (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo UBND cấp xã (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Bộ phận chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Bộ phận Một cửa cấp xã)	
Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ làm nhà ở, sửa chữa nhà ở (2.000751.000.00.00.H08)	02 ngày làm việc (của UBND cấp xã)	1/2 ngày	Công chức Văn hoá - Xã hội: 1/2 ngày.	1/2 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 2450/QĐ-UBND ngày 21/6/2021